

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG LÂN ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG LÂN ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107812815

3. Ngày thành lập: 19/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Nhật Tiến, thôn Yên Trường, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sao chép bản ghi các loại	1820
2.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
3.	Bốc xếp hàng hóa	5224
4.	Điều hành tua du lịch	7912
5.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
6.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
8.	Xuất bản phần mềm	5820
9.	Phá dỡ	4311
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
11.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
12.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
13.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Quảng cáo	7310
18.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
20.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
21.	Đại lý du lịch	7911
22.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
23.	Xây dựng công trình công ích	4220

24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay	5229
31.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
32.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Bán buôn đồ uống	4633
36.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
39.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
42.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
43.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
44.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
45.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
46.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
47.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
48.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
49.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
50.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

51.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
52.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
53.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
54.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
55.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
56.	In ấn	1811
57.	Lập trình máy vi tính	6201
58.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920

6. Vốn điều lệ: 9.500.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN CÔNG	Xóm Nhật Tiến, thôn Yên Trường, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,789	001085001159	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,789		
2	TRẦN VĂN QUYẾT	Xóm Nhật Tiến, thôn Yên Trường, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	63,158	001083007955	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	63,158		
3	ĐỖ THỊ THÚY	Xóm Nhật Tiến, thôn Yên Trường, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	21,053	112099839	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	21,053		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN VĂN QUYẾT**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *25/11/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001083007955*

Ngày cấp: *15/05/2015*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Nhật Tiến, thôn Yên Trường, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Nhật Tiến, thôn Yên Trường, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội